



KHÓ KHĂN VÀ THÁCH THỨC CỦA LAO ĐỘNG NỮ KHU VỰC NÔNG THÔN TRONG TIẾP CẬN VIỆC LÀM

LÊ THỊ THU HƯƠNG - Đại học Sư phạm Huế

Dưới sự tác động mạnh mẽ của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay, phụ nữ nông thôn ở nước ta đang có sự chuyển đổi mạnh mẽ không chỉ về vị trí, vai trò mà cả về quy mô, cơ cấu lẫn tính chất. Tuy là lực lượng lao động nông nghiệp quan trọng nhưng lao động nữ khu vực nông thôn vẫn chịu thiệt thòi hơn so với nam giới về cơ hội học tập, việc làm, tiếp cận thông tin và thụ hưởng các thành quả của cuộc sống.

Từ khóa: Lao động nữ, nông thôn, việc làm, nông nghiệp

Đặc điểm, lao động của phụ nữ nông thôn

Thống kê cho thấy, hiện có đến 80% phụ nữ Việt Nam sinh sống ở nông thôn, lực lượng này chiếm khoảng 58,02% lực lượng lao động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp (riêng nông nghiệp, lao động nữ chiếm 56,29%) và họ, hiện đang sản xuất ra hơn 60% sản phẩm nông nghiệp.

Do tác động mạnh mẽ của công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) đất nước hiện nay, phụ nữ nông thôn đang có sự chuyển đổi mạnh mẽ không chỉ về vị trí, vai trò mà cả về quy mô, cơ cấu lẫn tính chất. Cùng với quá trình CNH, HĐH mạnh mẽ, lao động nữ nông thôn cũng đang từng bước chuyển đổi việc làm của mình, cơ cấu nghề nghiệp, cơ cấu thu nhập của gia đình theo đó cũng có nhiều chuyển biến, tỷ lệ hộ kinh tế thuần nông giảm và hộ hỗn hợp - đa ngành nghề tăng lên, tương ứng thì tỷ lệ lao động nông nghiệp sẽ giảm và tỷ lệ lao động nữ tham gia các ngành nghề thương mại, dịch vụ, thủ công nghiệp và công nghiệp ngày càng tăng. Như vậy, xu hướng dịch chuyển lao động nữ ở nông thôn sẽ ngày càng tham gia tích cực hơn vào thị trường lao động chung của cả nước, nhất là các ngành kinh tế như: thương mại - dịch vụ, công nghiệp và du lịch ở ngay nông thôn hay ở các trung tâm kinh tế lớn.

Không phải ngẫu nhiên mà Liên Hợp quốc kêu gọi cộng đồng thế giới phải trao thêm quyền cho phụ nữ và trẻ em gái đang sống ở các vùng nông thôn trên khắp thế giới để xóa đói giảm nghèo. Bởi thực tế cuộc sống cho thấy, phụ nữ là lực lượng lao động nông nghiệp quan trọng, sản xuất ra phần lớn các sản phẩm lương thực, tuy nhiên, vai trò, vị thế của họ chưa được đánh giá cao. Phụ nữ và trẻ em gái ở khu vực nông thôn đang còn chịu nhiều thiệt thòi hơn nam giới về cơ hội học tập, việc làm, tiếp cận thông tin và thụ hưởng các thành quả của cuộc sống.

Những khó khăn và thách thức

Do khối lượng công việc sản xuất, kinh doanh quá lớn, công việc nội trợ gia đình, nuôi dạy con và chăm sóc người già lại quá nhiều... khiến phụ nữ nông thôn phải đối diện với không ít khó khăn và thách thức. Cụ thể gồm:

Thứ nhất, khả năng tiếp cận đào tạo nghề hạn chế

Theo khảo sát từ Cơ quan Phụ nữ Liên Hợp quốc (UN Women) và Tổ chức Nông lương Liên Hợp quốc (FAO), hiện có hơn 70% lao động nữ nông thôn ở Việt Nam không có khả năng tiếp cận đào tạo nghề do hạn chế về trình độ văn hóa, kỹ năng nghề nghiệp... Phỏng vấn 10 người phụ nữ hiện đang sống tại thị trấn Hồ (huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh) thấy rằng, do nếp suy nghĩ bảo thủ là con gái không cần học nhiều, đã làm mất cơ hội tiếp cận các chương trình đào tạo nghề của phụ nữ nông thôn, dẫn đến tỷ lệ phụ nữ tiếp cận tới việc làm thấp hơn so với nam giới, cũng như có rất ít phụ nữ đang giữ các vị trí ra quyết định trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. Những yếu tố về cơ cấu ngành nghề cũng góp phần làm gia tăng khoảng cách thu nhập theo giới ở Việt Nam, bởi phụ nữ chiếm số đông trong các ngành sản xuất mặt hàng xuất khẩu bị ảnh hưởng trực tiếp khi kinh tế gặp khủng hoảng.

Thứ hai, mức di cư của lao động nữ ngày càng tăng lên

Tốc độ đô thị hóa nhanh và sức ép của việc thu hẹp đất đai canh tác, không có nghề phụ đã khiến cho mức di cư từ nông thôn ra thành thị ngày càng tăng lên, dù chỉ là di cư tạm thời. Ước tính cả Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh có hơn 1 triệu lao động nữ tự cư để tìm việc làm. Theo thống kê, lao động nữ di cư ở Việt Nam có độ tuổi khá trẻ với hơn 60% phụ nữ có độ tuổi



từ 15 đến 29 và 1/3 phụ nữ di cư lần đầu tiên khi còn ở độ tuổi 15-19. Mặc dù vậy, hơn một nửa phụ nữ lao động di cư đã có gia đình, chủ yếu là tại nơi xuất cư. Chính vì vậy, có đến 62% phụ nữ lao động di cư đã có con cái và khoảng 40% đang sống cùng với con cái của họ tại điểm đến. Điểm chú ý là phụ nữ lao động di cư hầu như chưa được qua đào tạo nghề hay chuyên môn nghiệp vụ gì: chỉ có dưới 10% được đào tạo ở bậc trung cấp, số còn lại mới chỉ tốt nghiệp phổ thông.

Theo nghiên cứu của Viện Bảo hộ lao động, nữ lao động phổ thông ở các vùng nông thôn ra thành phố làm việc theo quan hệ thỏa thuận, không theo quy định giờ giấc, không có chế độ bảo hiểm y tế, nhiều trường hợp bị chủ nhà ngược đãi hoặc lạm dụng. Làn sóng di cư này còn gây nên sự mất cân bằng về lực lượng lao động nông thôn, về tỷ lệ người lao động tại các địa phương và tiềm ẩn nguy cơ lây lan các dịch bệnh cũng như tệ nạn xã hội. Do đó, việc làm cho lao động nữ

Biến đổi của lao động nữ nông thôn đang diễn ra theo ba xu hướng cơ bản là: Thứ nhất, nâng cao chất lượng lao động nữ nông thôn nhằm đáp ứng nhu cầu lao động của thời kỳ mới; Thứ hai, từng bước chuyển dần từ lao động nông nghiệp sang lao động công nghiệp, thương mại và dịch vụ; Thứ ba, chủ động, tích cực tham gia thị trường lao động quốc tế.

nói chung và lao động nữ nông thôn nói riêng là việc làm cấp thiết, không chỉ để bảo đảm các mục tiêu kinh tế - xã hội trước mắt mà còn bảo đảm các điều kiện để phát triển bền vững.

Thứ ba, hạn chế trong nâng cao hiểu biết xã hội

Do cùng lúc phải đóng nhiều vai trò, nhất là vai trò thay thế nam giới hầu như trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội nông thôn nên dẫn đến một số hậu quả sau: Lao động quá sức, không có thời gian nghỉ ngơi để phục hồi sức lao động đang ảnh hưởng trầm trọng đến sức khỏe; Phụ nữ không có điều kiện học tập, giao lưu, thụ hưởng các giá trị văn hóa tinh thần... vì vậy, trình độ văn hóa vốn đã thấp lại không có điều kiện bổ sung, nâng cao, sự hiểu biết xã hội hạn chế, lạc hậu; Khi sức khỏe của người phụ nữ nông thôn bị suy kiệt sẽ ảnh hưởng nặng nề đến việc thực hiện chức năng sinh sản và nuôi con của chính họ...

Thứ tư, khó khăn trong hòa nhập với sự biến đổi mạnh mẽ của đời sống kinh tế - xã hội

Do sức khỏe kém, trình độ văn hóa thấp, sự hiểu biết xã hội hạn chế... phụ nữ nông thôn sớm muộn sẽ rơi vào các tình trạng sau: Tự ti, mặc cảm, không

hòa nhập được với sự biến đổi mạnh mẽ của đời sống kinh tế - xã hội, từ đó từng bước xa rời quá trình CNH, HĐH; Chất lượng lao động kém không đáp ứng được nhu cầu về việc làm của CNH, HĐH; Không có điều kiện, khả năng tham gia thị trường lao động ở các đô thị, các khu công nghiệp và thị trường lao động quốc tế; Từng bước mất dần vai trò và vị trí của mình trong các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội, hoạt động quản lý, lãnh đạo, cộng đồng ở nông thôn. Do những thách thức nêu trên, cùng với quá trình vợ, chồng do phải bươn chải kiếm sống thường xuyên xa nhau nên những tác động tiêu cực của xã hội trong điều kiện hiện nay có thể dẫn đến nguy cơ ly hôn tăng cao, đời sống người phụ nữ trở nên bấp bênh, không được bảo đảm, bản thân người phụ nữ cũng không có điều kiện chăm sóc chồng, con... Đây cũng là một thách thức không nhỏ đối với hôn nhân và gia đình nông thôn trong giai đoạn hiện nay.

Trong quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH, lao động nữ nông thôn đang có những biến đổi mạnh mẽ. Hiện tại, phụ nữ nông thôn nói chung và lao động nữ nông thôn nói riêng đang có vai trò và vị trí đặc biệt trong đời sống kinh tế - xã hội ở nông thôn. Biến đổi của lao động nữ nông thôn đang diễn ra theo ba xu hướng cơ bản là: Thứ nhất, nâng cao chất lượng lao động nữ nông thôn nhằm đáp ứng nhu cầu lao động của thời kỳ mới; Thứ hai, từng bước chuyển dần từ lao động nông nghiệp sang lao động công nghiệp, thương mại và dịch vụ; Thứ ba, chủ động, tích cực tham gia thị trường lao động quốc tế (cả trong nước và nước ngoài).

Việt Nam được Liên Hợp quốc công nhận là quốc gia xóa bỏ khoảng cách giới nhanh nhất trong vòng 20 năm qua tại khu vực Đông Nam Á; là nước đứng đầu trong khu vực về xóa bỏ khoảng cách giới. Phụ nữ chiếm 48% trong số tổng lao động có việc làm; trẻ em gái được đi học ngày càng nhiều hơn... Tuy nhiên, để người phụ nữ nông thôn tự khẳng định mình và bình đẳng với nam giới là cả một chặng đường dài. Hiện nay số hộ nghèo ở Việt Nam nói chung vẫn chiếm tỷ lệ cao, số hộ nghèo này tập trung chủ yếu ở khu vực nông thôn. Điều này đồng nghĩa với việc phụ nữ nông thôn vẫn chịu rất nhiều khó khăn, thiệt thòi trong cuộc sống.



Tài liệu tham khảo:

1. <http://www.tinmoi.vn/Lao-dong-nu-nong-thon-rat-can-nghe-012330.html>;
2. <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/PrintStory.aspx?distribution=34248&print=true>;
3. <http://tnnn.hoinongdan.org.vn/sitepages/news/1090/36355/hieu-qua-tu-cong-tac-ao-nghe-cho-lao-dong-nong-thon>;
4. <http://www.nhandan.com.vn/quoituan/item/28927702-viec-lam-cho-phu-nu-nong-thon.html>.